

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

Số: 94/2021/QĐST - DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*TP. Thanh Hóa, ngày 09 tháng 4 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH  
C NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án HNGĐ thụ lý số: 224/2021/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án và tài liệu kèm theo không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. C nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Chị Lê Huyền T - Sinh năm: 1983

Địa chỉ: SN 40 Nguyễn Tĩnh, phường ĐH, thành phố Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lê Chí C - Sinh năm: 1981

Địa chỉ: SN 40 Nguyễn Tĩnh, phường Đ H, thành phố Thanh Hóa

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.**

- *Về hôn nhân*: C nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Huyền T và anh Lê Chí C.

- *Về con chung*: Chị Lê Huyền T và anh Lê Chí C có 01 con chung là cháu Lê Chí L – sinh ngày 26/3/2006.

Ly hôn, giao cháu Lê Chí L cho anh Lê Chí C trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lê Huyền T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2021 đến khi cháu Lê Chí L thành niên.

Chị Lê Huyền T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản*: Anh C, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Lê Huyền T chịu án phí LHST là 150.000đ.

Trả lại cho chị Lê Huyền T 150.000đ tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0012323 ngày 26/3/2021 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

**3.** Quyết định C nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7B và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- UBND P. Đ H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(ĐÃ KÝ)

**Lê Thị Hương**

